

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2019/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 23 tháng 8 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT, KT2(02b)<sub>(Tr-100b)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

## QUY CHẾ

### Phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

(Kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Phú Thọ)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định chế độ phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Các loại nhà ở và dự án bất động sản phải báo cáo theo Quy chế này bao gồm: Đất nền cho xây dựng nhà ở; Nhà ở riêng lẻ, nhà ở chung cư; Văn phòng; Khách sạn; Mặt bằng thương mại, dịch vụ; Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Khu du lịch sinh thái, khu nghỉ dưỡng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đối tượng có trách nhiệm báo cáo theo Quy chế này bao gồm: Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Cục Thuế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Sàn giao dịch bất động sản; Tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản; Tổ chức hành nghề công chứng; Công ty, tổ chức bán đấu giá tài sản; Chủ đầu tư các dự án bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế này và các đơn vị liên quan.

#### Điều 3. Nguyên tắc báo cáo, phối hợp duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu

Nguyên tắc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản:

1. Nội dung thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản báo cáo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức;

2. Nội dung thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản báo cáo phải đầy đủ, chính xác;

3. Thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản báo cáo theo đúng biểu mẫu và đúng thời hạn quy định.

4. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, PHỐI HỢP CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU**

#### **Điều 4. Nội dung báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản**

1. Thông tin về nhà ở gồm:

a) Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về nhà ở và đất ở do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện ban hành theo thẩm quyền;

b) Số liệu, kết quả thống kê, tổng hợp, báo cáo của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở;

c) Các thông tin, dữ liệu về chương trình, kế hoạch phát triển nhà; thông tin cơ bản, số lượng các dự án đầu tư xây dựng nhà ở; số lượng và diện tích từng loại nhà ở; diện tích đất để đầu tư xây dựng nhà ở;

d) Số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nông thôn;

đ) Số lượng, diện tích nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước, tập thể, cá nhân và thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân nước ngoài;

e) Thông tin về nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng;

g) Các biến động liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng nhà ở, đất ở;

h) Số lượng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà;

i) Công tác quản lý nhà chung cư;

k) Các chỉ tiêu thống kê khác về nhà ở.

2. Thông tin về thị trường bất động sản gồm:

a) Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thị trường bất động sản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện ban hành theo thẩm quyền;

b) Số lượng, tình hình triển khai các dự án, số lượng từng loại sản phẩm bất động sản của dự án; nhu cầu đối với các loại bất động sản theo thống kê, dự báo;

c) Tình hình giao dịch bất động sản gồm các thông tin về lượng giao dịch, giá giao dịch;

d) Các thông tin, dữ liệu về các khoản thu ngân sách từ đất đai và hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản;

đ) Thông tin về sàn giao dịch bất động sản;

e) Số lượng nhà ở cho thuê và văn phòng, khách sạn, mặt bằng thương mại, dịch vụ gồm các thông tin: Đặc điểm về đất đai, xây dựng; quy mô, mục đích sử dụng; đăng ký sở hữu;

g) Các chỉ tiêu thống kê khác về tình hình phát triển thị trường bất động sản.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung báo cáo các thông tin cần thiết có liên quan về nhà ở và thị trường bất động sản phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế địa phương.

### **Điều 5. Chế độ báo cáo thông tin, dữ liệu của các cơ quan, tổ chức**

1. Các thông tin, dữ liệu báo cáo định kỳ hàng tháng:

a) Sàn giao dịch bất động sản; tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản; công ty, tổ chức bán đấu giá tài sản báo cáo thông tin về lượng giao dịch, giá giao dịch bất động sản bán, cho thuê về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 1, 2, 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

b) Chủ đầu tư báo cáo thông tin về tình hình giao dịch bất động sản của dự án về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 4a, 4b, 4c, 5 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

c) Sở Tư pháp, Tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo thông tin về số lượng giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực hợp đồng về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 6 tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

2. Các thông tin, dữ liệu được báo cáo định kỳ hàng quý:

a) Chủ đầu tư báo cáo thông tin về tình hình triển khai các dự án nhà ở, bất động sản, số lượng sản phẩm của dự án về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 8a, 8b, 8c, 8d tại Phụ lục kèm theo Quy chế này;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo các thông tin về số lượng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

c) Ban Quản lý các Khu công nghiệp báo cáo thông tin của dự án nhà ở, bất động sản và tình hình triển khai các dự án nhà ở, bất động sản do mình làm chủ đầu tư (nếu có) theo Biểu mẫu số 7a, 7b, 7c, 7d, 8a, 8b, 8c, 8d tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

3. Các thông tin, dữ liệu được báo cáo định kỳ 6 tháng:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo thông tin về công tác quản lý nhà chung cư về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo thông tin về sử dụng đất ở về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 11 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

c) Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính báo cáo thông tin về tình hình thu nộp ngân sách từ đất đai và từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo thông tin về số lượng doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 13 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

4. Các thông tin, dữ liệu được báo cáo định kỳ hàng năm:

Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nông thôn và nhà ở theo mức độ kiên cố xây dựng tại địa phương về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 14, 15 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP;

5. Thời hạn báo cáo thông tin, dữ liệu

a) Trước ngày 05 của tháng sau tháng báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định báo cáo định kỳ hàng tháng;

b) Trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định báo cáo định kỳ hàng quý;

c) Trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định báo cáo định kỳ 6 tháng;

d) Trước ngày 20 tháng 01 của năm sau năm báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định báo cáo định kỳ hàng năm.

6. Cục Thống kê tỉnh báo cáo số liệu, kết quả thống kê, tổng hợp của các chương trình điều tra, thống kê về dân số và nhà ở về Sở Xây dựng chậm nhất sau 20 ngày kể từ khi các kết quả điều tra, thống kê được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Chủ đầu tư các dự án báo cáo các thông tin của dự án nhà ở, bất động sản bao gồm: Số lượng, tình hình triển khai các dự án, số lượng từng loại sản phẩm bất động sản của dự án; nhu cầu đối với các loại bất động sản theo thống kê, dự báo về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 7a, 7b, 7c, 7d tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP chậm nhất 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án và khi có quyết định điều chỉnh (nếu có).

8. Hình thức và nơi nhận báo cáo thông tin, dữ liệu.

a) Hình thức gửi báo cáo: Bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử (bảng Excel).

b) Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng, số 418 đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; email: phongqln.sxdpt@gmail.com.

**Điều 6. Cập nhật, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản**

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận các báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản do các cơ quan, tổ chức báo cáo để tích hợp, cập nhật bổ sung các thông tin vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

3. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do Sở Xây dựng lưu trữ, xử lý được cung cấp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật.

4. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng và định kỳ công bố theo quy định pháp luật.

### **Chương III**

#### **XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 7. Xử lý vi phạm đối với các sàn giao dịch, tổ chức môi giới, chủ đầu tư bất động sản; các tổ chức hành nghề công chứng; các công ty, tổ chức bán đấu giá tài sản**

Các sàn giao dịch, tổ chức môi giới, chủ đầu tư bất động sản; các tổ chức hành nghề công chứng; các công ty, tổ chức bán đấu giá tài sản không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung không chính xác, không đầy đủ theo Quy chế này thì bị xử lý như sau:

1. Vi phạm lần thứ nhất: Sở Xây dựng gửi văn bản nhắc nhở tới các sàn giao dịch, chủ đầu tư bất động sản; các tổ chức hành nghề công chứng; các công ty, tổ chức bán đấu giá tài sản;

2. Vi phạm lần thứ hai: Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà các cá nhân, tổ chức bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**Điều 8. Xử lý vi phạm đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan**

Các cơ quan, đơn vị có liên quan không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung không chính xác, không đầy đủ theo Quy chế này thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Kinh phí thực hiện**

1. Hàng năm, Sở Xây dựng lập dự toán kinh phí cho việc xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; thu thập, cập nhật bổ

sung các thông tin, dữ liệu; tính toán, công bố các chỉ tiêu thống kê trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định.

2. Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan để triển khai Quy chế này và theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Thông tư số [27/2016/TT-BXD](#) ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số [117/2015/NĐ-CP](#) ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xử lý vi phạm của chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản đối với việc không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung báo cáo không chính xác, đầy đủ theo quy định.

3. Báo cáo, đánh giá và trình UBND tỉnh xem xét khen thưởng, xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Quy chế này.

### **Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Bố trí đủ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu; kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản và dự án bất động sản theo Quy chế này.

2. Tổ chức việc phối hợp cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản và dự án bất động sản giữa các phòng, đơn vị trực thuộc của cơ quan mình để bảo đảm thông tin đầy đủ, kịp thời đến người có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu cho Sở Xây dựng theo Quy chế này.

3. Triển khai việc báo cáo, phối hợp cung cấp, dữ liệu đảm bảo thời hạn; kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản và dự án bất động sản; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực đối với số liệu do cơ quan, đơn vị mình cung cấp. Thông báo kịp thời về Sở Xây dựng đối với những sai sót của thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

4. Trong quá trình thực hiện, khi Chính phủ, bộ, ngành Trung ương có văn bản điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến nội dung Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương; đồng thời, nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**



Đơn vị báo cáo (tên sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản)....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**THÔNG TIN VỀ LƯỢNG GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN BÁN TRONG KỲ**

*Kỳ báo cáo: Tháng ... năm....*

TT	Khu vực	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)			Đất nền (lô)	Diện tích văn phòng (m <sup>2</sup> )	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m <sup>2</sup> )
		Diện tích ≤ 70 m <sup>2</sup>	70 m <sup>2</sup> < Diện tích ≤ 120 m	Diện tích >120 m <sup>2</sup>	Liên kề	Biệt thự	Nhà độc lập			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Quận/huyện:									
	Bất động sản phát triển theo dự án									
	Bất động sản trong khu dân cư hiện hữu									
2	Quận/huyện:...									
...	.....									

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày .....tháng .... năm ....*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Đơn vị báo cáo (tên sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản)....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**THÔNG TIN VỀ LƯỢNG GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN CHO THUÊ TRONG KỲ**

*Kỳ báo cáo: Tháng ... năm....*

TT	Khu vực	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)			Diện tích văn phòng (m <sup>2</sup> )			Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m <sup>2</sup> )
		Diện tích ≤ 70 m <sup>2</sup>	70 m <sup>2</sup> < Diện tích ≤ S120 m	Diện tích >120 m <sup>2</sup>	Liên kề	Biệt thự	Nhà độc lập				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Quận/huyện:										
	Bất động sản phát triển theo dự án										
	Bất động sản trong khu dân cư hiện hữu										
2	Quận/huyện:...										
...	.....										

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày .....tháng .... năm ....*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Đơn vị báo cáo (tên sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản)....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**THÔNG TIN VỀ GIÁ GIAO DỊCH CÁC BẤT ĐỘNG SẢN**

*Kỳ báo cáo: Tháng ... năm....*

TT	Loại bất động sản	Địa chỉ bất động sản	Số hiệu giấy chứng nhận quyền sử hữu bất động sản, quyền sử dụng đất	Số hiệu thửa đất	Hình thức giao dịch		Thời điểm giao dịch thành công	Diện tích giao dịch (m2)	Giá giao dịch		Đặc điểm bất động sản
					Bán	Cho thuê			Bán (triệu đồng)	Cho thuê (triệu đồng/tháng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											
...											

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày .....tháng .... năm ....*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

*Ghi chú: Cột (2) gồm: Căn hộ chung cư, đất nền, nhà riêng lẻ, văn phòng (hạng A , B, C), mặt bằng thương mại, dịch vụ*











1	Dự án...																		
2	Dự án...																		
...	....																		
II	Quận/ huyện																		
.....	.....																		
Tổng Cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*  
*Số điện thoại:.....*  
*Email:.....*

Ngày.....tháng.....năm.....  
 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
*Ký tên, đóng dấu)*

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....  
 Địa chỉ, điện thoại:.....  
 Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIAO DỊCH TẠI CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**  
 (Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

*Kỳ báo cáo: Tháng ....năm .....*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng diện tích đất đã xây dựng công trình (ha)	Trong tháng báo cáo							Lũy kế tính đến hết tháng báo cáo				
					Số lượng căn nhà / căn hộ đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ đã bán (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ chưa bán (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ đã cho thuê (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ chưa cho thuê (căn)	Giá bán trung bình (triệu đồng/m <sup>2</sup> )	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/m <sup>2</sup> )	Số lượng căn nhà / căn hộ đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ đã bán (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ chưa bán (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ đã cho thuê (căn)	Số lượng căn nhà / căn hộ chưa cho thuê (căn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
I	Quận/ huyện...															
1	Dự án khu du lịch sinh thái															
...	....															
2	Dự án hồ hợp sinh thái, nghỉ dưỡng															
...	....															
3	Dự án hỗn hợp sinh thái, nghỉ dưỡng															
...	...															
11	Quận/ huyện:...															
...	...															
<b>Tổng cộng</b>																

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
 (Ký, ghi rõ và tên)  
 Số điện thoại: .....  
 Email: .....

*Ngày....tháng ....năm .....*  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
 (Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....  
Địa chỉ, điện thoại:.....  
Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN**  
(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp)  
*Kỳ báo cáo: Tháng...năm...*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Diện tích đất được duyệt (ha)	Trong tháng báo cáo			Lũy kế hết tháng báo cáo	
					Diện tích mặt bằng đã xây dựng song hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ha)	Diện tích mặt bằng đã xây dựng song hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I	Quận/ huyện...								
1	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp								
....	....								
2	Dự án hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp								
...	....								
II	Quận/ huyện...								
	....								
Tổng hợp									

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)  
Số điện thoại:.....  
Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH BÁN, CHO THUÊ MUA NHÀ Ở TẠI CÁC DỰ ÁN CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI**

*Kỳ báo cáo: Tháng....năm....*

STT	Tên dự án	Tên tòa nhà chung cư, khu nhà ở riêng lẻ	Địa chỉ	Số hiệu thửa đất	Số lượng nhà theo dự án được duyệt (căn)	Lượng nhà ở để bán, cho thuê mua cho tổ chức nước ngoài (căn)		Nhà ở để bán, cho thuê mua cho cá nhân nước ngoài (căn)		Tổng cộng số lượng nhà ở để bán, cho thuê mua cho tổ chức, cá nhân nước ngoài (căn)	
						Trong tháng báo cáo	Lũy kế tính từ thời điểm dự án bắt đầu giao dịch đến thời điểm báo cáo	Trong tháng báo cáo	Lũy kế tính từ thời điểm dự án bắt đầu giao dịch đến thời điểm báo cáo	Trong tháng báo cáo	Tính từ thời điểm dự án bắt đầu giao dịch đến thời điểm báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(7)+(9)	(12)=(8)+(10)
1	Dự án...	Tòa nhà chung cư...									
		...									
		Khu nhà ở riêng lẻ...									
		...									
2	Dự án....	Tòa nhà chung cư...									
		...									
		Khu nhà ở riêng lẻ...									
		...									
	...										

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị báo cáo (Sở tư pháp/UBND xã cấp):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO VỀ LƯỢNG GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN ĐỂ BÁN QUA CÔNG CHỨNG/ CHỨNG THỰC**

*Kỳ báo cáo: Tháng....năm....*

TT	Địa điểm bất động sản	Số lượng giao dịch bất động sản để bán được tổng hợp từ số liệu công chứng/ chứng thực trong tháng báo cáo									
		Đất nền để ở (lô)		Nhà ở riêng lẻ (căn)		Căn hộ chung cư			Văn phòng cho thuê (m <sup>2</sup> )	Mặt bằng thương mại dịch vụ (m <sup>2</sup> )	
		Phát triển theo dự án	Trong khu dân cư hiện hữu	Phát triển theo dự án	Trong khu dân cư hiện hữu	Diện tích ≤ 70 m <sup>2</sup>	70 m <sup>2</sup> < Diện tích ≤ 120 m <sup>2</sup>	Diện tích > 120 m <sup>2</sup>			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
1	Quận/ huyện...										
2	Quận/ huyện...										
	...										
	Tổng cộng										

*Ngày ...tháng...năm...*

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Ghi chú:**

- Sở tư pháp địa phương cung cấp thông tin về số lượng giao dịch bất động sản qua công chứng tại địa phương.
- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo thông tin về số lượng giao dịch bất động sản qua chứng thực.

Đơn vị báo cáo (Sở tư pháp/UBND xã cấp):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN NHÀ Ở**  
(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)  
*Thời điểm báo cáo: Tháng....năm....*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch				Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)			Cơ cấu bất động sản theo quy hoạch										Danh mục công trình hạ tầng xã hội			
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ... đến...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó				Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	Số lượng chung cư			Tổng diện tích sàn nhà ở riêng lẻ (m <sup>2</sup> )	Số lượng nhà ở riêng lẻ		Tổng diện tích sàn nhà ở riêng lẻ (m <sup>2</sup> )	Nhà ở xã hội		Đất nền để ở		Diện tích văn phòng cho thuê (m <sup>2</sup> )	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m <sup>2</sup> )	
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất khác (ha)					Diện tích ≤ 70 (m <sup>2</sup> ) (căn)	70 m <sup>2</sup> < Diện tích ≤ 120 m <sup>2</sup> (căn)	Diện tích >120 m <sup>2</sup> (căn)		Biệt thự (ha)	Nhà liền kề (căn)		Số lượng nhà ở xã hội (căn)	Diện tích nhà ở xã hội (m <sup>2</sup> )	Số lượng đất nền để ở (lô)				Diện tích đất nền để ở (m <sup>2</sup> )
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)
<b>I</b>	Quận huyện.....																														
1	Dự án																														
2	Dự án																														
...	...																														
<b>II</b>	Quận huyện.....																														
...	...																														

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)  
Số điện thoại:.....  
Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Sau khi dự án có quyết định dự án
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội quy định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở,...)
- Cột (7): Tổng mức đầu tư nghi theo quyết định, nếu có điều chỉnh nghi theo quyết định điều chỉnh.
- Cột (32): Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế...(Ví dụ: 02 trường tiểu học, 01 trung tâm y tế, 01 chợ...)

Đơn vị báo cáo (Sở tư pháp/UBND xã cấp):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ T HÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối voviscacs dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Tháng....năm....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch			Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Tổng diện tích sàn văn phòng cho thuê (m <sup>2</sup> )	Tổng diện tích sàn mặt bằng thương mại dịch vụ (m <sup>2</sup> )	Diện tích khác (m <sup>2</sup> )
				Số văn bản ngày t háng ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến...)		Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó				
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)				Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
I	Quận/ huyện																		
1	Dự án																		
2	Dự án																		
...	...																		
II	Quận/huyện																		
..	...																		

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày ...tháng...năm...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)



Đơn vị báo cáo (Sở tư pháp/UBND xã cấp):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Tháng....năm....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch				Vốn điều chỉnh đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó	
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiền độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)		Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó				Trong đó	
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động vốn vay (tỷ đồng)				Diện tích mặt bằng xây dựng nhà xưởng (ha)	Diện tích xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích xây dựng nhà ở công nhân (ha)			Còn trong nước (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Quận/huyện																
1	Dự án																
2	Dự án																
...	...																
II	Quận/huyện																
..	...																

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày ...tháng...năm...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột (13): Diện tích đất được cho thuê làm nhà xưởng.
- Cột (14): Diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác như nhà điều hành, xử lý nước thải, trạm điện, đường giao thông...

Đơn vị báo cáo (Sở tư pháp/UBND xã cấp):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án khu di tích sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Tháng....năm....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Quy mô dự án	
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)		Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Đất xây dựng công trình (ha)	Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	Số lượng nhà, căn hộ, phòng (căn, phòng)	Tổng diện tích nhà, căn hộ, phòng (m <sup>2</sup> )
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động vốn vay (tỷ đồng)				Đất xây dựng công trình (ha)	Đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
I	Quận/ huyện																		
1	Dự án																		
2	Dự án																		
...	...																		
II	Quận/huyện																		
..	...																		

Ngày ...tháng...năm...

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)



Biểu mẫu số 8a (tiếp theo)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Về xây dựng nhà ở thương mại									• Về sử dụng đất và xây dựng nhà ở xã hội (nếu có)										Về xây dựng văn phòng			Về xây dựng mặt bằng thương mại, dịch vụ đã hoàn thiện (m <sup>2</sup> )			Danh mục công trình hạ tầng xã hội đã hoàn thành			
				Nhà riêng lẻ								Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích xây dựng nhà ở xã hội đã GPMB (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã bàn giao cho nhà nước (ha)	Số lượng căn nhà/căn hộ theo thiết kế (căn)	Nhà chung cư				Nhà riêng lẻ				Diện tích văn phòng đã xây thô (M <sup>2</sup> )	Diện tích văn phòng đã hoàn thiện (m <sup>2</sup> )	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích văn phòng đã xây thô (M <sup>2</sup> )	Diện tích văn phòng đã hoàn thiện (m <sup>2</sup> )		Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)		
				Đã xây thô				Đã hoàn thiện								Đã xây thô		Đã hoàn thiện		Đã xây thô		Đã hoàn thiện										
				Số lượng nhà (căn)		Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )		Số lượng nhà (căn)		Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )						Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )								Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )
				Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự					Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )								Số lượng căn	Diện tích (m <sup>2</sup> )
(1)	(2)	(3)	(4)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)	(33)	(34)	(35)	(36)	(37)	(38)	(39)	(40)	(41)	(42)	(43)	(44)	(45)	(46)	(47)	(48)	(49)	(50)	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỰ AN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý....năm....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế được duyệt		Về xây dựng công trình							
					Diện tích sàn văn phòng cho thuê (m <sup>2</sup> )	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m <sup>2</sup> )	Thời điểm khởi công (tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng văn phòng hoàn thành			Khối lượng mặt bằng thương mại, dịch vụ hoàn thành		
									Diện tích sàn văn phòng cho thuê đã hoàn thành xây dựng phần thô (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn văn phòng cho thuê đã hoàn thiện (m <sup>2</sup> )	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ đã hoàn thành xây dựng phần thô (m <sup>2</sup> )	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ đã hoàn thiện (m <sup>2</sup> )	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	Quận /huyện:...													
1	Dự án...													
2	Dự án...													
...	...													
II	Quận/ huyện:...													
...	...													
...	...													

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày ...tháng...năm...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý vất đầu thực hiện giải phóng mặt bằng;

- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết tháng quý báo cáo.

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý....năm....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Về giải phóng mặt bằng		Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật				Về xây dựng nhà ở công nhân (nếu có)				
							Diện tích đa giải phóng mảng bằng (ha)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Thời điểm khởi công (tháng / năm)	Diện tích đã hoàn thành xây dựng hạ tầng thuật (ha)	Diện tích đất chưa hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Thực tế thực hiện		Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
													Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Diện tích sàn hoàn thành xây thô (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn đã hoàn thành (m <sup>2</sup> )	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Quận /huyện:...																
1	Dự án...																
2	Dự án...																
...	...																
II	Quận /huyện:...																
...	...																

Ngày ...tháng...năm...

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý bắt đầu thực hiện giải phóng mặt bằng.
- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết quý báo cáo.

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án khu di tích sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý....năm....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch đã được duyệt (ha)	Số lượng phòng căn hộ theo thiết kế được duyệt (căn)	Về giải phóng mặt bằng		Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật		Về xây dựng công trình					
								Diện tích đa giải phóng mặt bằng (ha)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã xây (m <sup>2</sup> )	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Căn nhà/ căn hộ đã xây dựng xong		Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Phòng khách sạn đã xây dựng xong		Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
												Lượng căn nhà/ căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )		Số lượng phòng khách sạn (phòng)	Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Quận /huyện:...																
1	Dự án...																
2	Dự án...																
...	...																
II	Quận/ huyện:...																
...	...																

Ngày ...tháng...năm...

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý bắt đầu thực hiện giải phóng mặt bằng.
- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết quý báo cáo.

Đơn vị báo cáo: Sở tài nguyên môi trường.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ**

*Kỳ báo cáo: Quý....năm...*

TT	Quận/ huyện	Số lượng giấy chứng nhận đã cấp trong quý báo cáo			Trong đó: Số lượng cấp giấy chứng nhận chuyển dịch quyền sử dụng đất và sở hữu nhà		
		Đất nền	Nhà ở riêng lẻ	Căn hộ chung cư	Đất nền	Nhà ở riêng lẻ	Căn hộ chung cư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
...							

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*



Đơn vị báo cáo: (UBND quận/ huyện):.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**THÔNG TIN VỀ QUẢN LÝ NHÀ CHUNG CƯ**

*Kỳ báo cáo: 6 tháng ....năm...*

TT	Tên tòa nhà	Địa chỉ	Số hiệu thửa đất	Số lượng căn hộ	Số hộ dân đã sinh sống	Hình thức quản lý			Đơn vị quản lý	Ngày thành lập và quyết định nhận ban quản trị
						Chủ đầu tư quản lý	Chủ sở hữu tự quản lý	Thuê đơn vị quản lý		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

- Trường hợp chưa thành lập ban quản trị: Báo cáo thường kỳ.
- Trường hợp đã thành lập Ban quản trị: Chỉ báo cáo khi có sự thay đổi thông tin về hình thức quản lý, đơn vị quản lý.

Đơn vị báo cáo: Sở tài nguyên môi trường.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO THÔNG TIN VỀ SỬ DỤNG ĐẤT Ở CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

*Thời điểm báo cáo: Tháng 6/ tháng 12 năm ....*

TT	Quận/ huyện	Cơ cấu sử dụng đất ở theo quy hoạch được duyệt (ha)						Cơ cấu sử dụng đất ở đã thực hiện xây dựng (ha)						
		Tổng diện tích đất ở theo quy hoạch	Trong đó					Tổng diện tích đất ở đã xây dựng	Trong đó					
			Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội	Diện tích đất xây dựng nhà ở để phục vụ tái định cư	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Diện tích đất khác		Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội	Diện tích đất xây dựng nhà ở để phục vụ tái định cư	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Diện tích đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
Tổng cộng														

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Ghi chú: Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết kỳ báo cáo.

Đơn vị báo cáo: Cục thuế.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THU NỘP NGÂN SÁCH TỪ ĐẤT ĐAI VÀ TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN**

*Thời điểm báo cáo: Tháng 6...../ năm ....*

TT	Quận/ huyện	Trong quý báo cáo (tỷ đồng)						Lũy kế tính từ đầu năm đến hết quý báo cáo (tỷ đồng)					
		Tiền sử dụng đất	Tiền thuê đất	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	Thuế từ chuyển nhượng bất động sản	Lệ phí trước bạ nhà đất	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản	Tiền sử dụng đất	Tiền thuê đất	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	Thuế từ chuyển nhượng bất động sản	Lệ phí trước bạ nhà đất	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
Tổng cộng													

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Đơn vị báo cáo: Sở kế hoạch và đầu tư.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN**

Thời điểm báo cáo: Tháng 6...../năm ....

TT	Tổng số doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản	Số lượng doanh nghiệp có đăng ký ngành nghề kinh doanh					
		Đầu tư xây dựng, mua, bán, chuyên nhượng, cho thuê bất động sản			Dịch vụ môi giới, tư vấn, quản lý bất động sản		
		Đăng ký mới trong kỳ	Giải thể hoặc chuyển đổi ngành nghề kinh doanh trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo	Đăng ký mới trong kỳ	Giải thể hoặc chuyển đổi ngành nghề kinh doanh trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
...							

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày ...tháng...năm...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị báo cáo: (UBND quận/ huyện):.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NHÀ Ở ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

*Thời điểm báo cáo: Năm ....*

TT	Khu vực	Tổng số lượng nhà ở						Số lượng nhà ở xã hội						Nhà ở cho thuê					
		Căn hộ chung cư		Nhà ở riêng lẻ		Tổng cộng		Căn hộ chung cư		Nhà ở riêng lẻ		Tổng cộng		Nhà ở thương mại cho thuê		Nhà ở xã hội cho thuê		Tổng cộng	
		Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )	Căn	(m <sup>2</sup> )
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)+(5)	(8)=(4)+(6)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(9)+(11)	(14)=(10)+(12)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)=(15)+(17)	(20)=(16)+(18)

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

*Ngày ...tháng...năm...*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Đơn vị báo cáo: (UBND quận/huyện):.....

Nơi nhận báo cáo: Sở xây dựng.....

**TỔNG HỢP NHÀ Ở THEO MỨC ĐỘ KIÊN CỐ XÂY DỰNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Thời điểm báo cáo: Năm ....

TT	Khu vực	Nhà ở kiên cố (căn)	Nhà ở bán kiên cố (căn)	Nhà ở thiếu kiên cố (căn)	Nhà đơn sơ (căn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Đô thị				
2	Nông thôn				
	Tổng cộng				

**NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày ...tháng...năm...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký tên, đóng dấu)*